TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2025
Về việc "*Không công nhận quan hệ vợ chồng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - CẦN THƠ

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Hồng T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng O

Thư ký phiên tòa: Bà Võ An T, là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X- Cần Thơ.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X- Cần Thơ, xét xử công khai vụ án thụ lý số: 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2025 về việc "*không công nhận quan hệ vợ chồng*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 557/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm H**, sinh năm: 1968

Địa chỉ: 65A, Nguyễn Thiện T, phường Rạch S, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Nay là 65A, Nguyễn Thiện T, phường Rạch G, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1960

Địa chỉ: 170/5 Trần Vĩnh K, KVX, phường An B, thành phố Cần Thơ

Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 18/6/2025 của nguyên đơn cũng như lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án:*

Bà Lâm H và ông Nguyễn Văn V là vợ chồng có tổ chức lễ cưới vào năm 1988 nhưng không có đăng ký kết hôn.

Thời gian đầu bà H và ông V chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nhận thấy hôn nhân không đạt, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc nên bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng với ông V.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lâm H (Nam), sinh ngày 04/3/1990 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Văn V trong quá trình giải quyết vụ án:*

Ông V thống nhất với yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng của bà H. Ông bà có tổ chức đám cưới vào năm 1988 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Lâm H (Nam), sinh ngày 04/3/1990 đã trưởng thành. Về tài sản chung nợ chung ông bà thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lâm H và ông Nguyễn Văn V tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, có 01 người con chung nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn. Bà H có đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng ông V, không có tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông V hiện đang sinh sống tại phường An B, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là phường An B, thành phố Cần Thơ) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực X- Cần thơ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Bà H cho rằng sau thời gian dài sống chung như vợ chồng với ông V, ông bà có với nhau 01 người con chung thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, cả hai có thời gian dài sống ly thân. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng. Xét bà H với ông V tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng nhưng đến nay chưa tiến hành đăng ký kết hôn nên Tòa án không hòa giải đoàn tụ và Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội không công nhận bà Lâm H với ông Nguyễn Văn V là vợ chồng.

[4] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn xác nhận có có 01 con chung tên Nguyễn Lâm H (Nam), sinh ngày 04/3/1990 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác khi có yêu cầu.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: các đương sự được thực hiện theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53, Điều 59, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khaorn 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Lâm H

- *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận bà Lâm H và ông Nguyễn Văn V là vợ chồng.

- *Về con chung*: 01 con chung tên Nguyễn Lâm H (Nam), sinh ngày 04/3/1990 đã trưởng thành.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Nguyên đơn Lâm H phải nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0001625 ngày 01/8/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh , thành phố Cần Thơ (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực X– Cần Thơ) thành án phí.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ,
- VKSND Khu vực X– Cần Thơ,
- Phòng THADS Khu vực X– Cần Thơ,
- Các đương sự,
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

VÕ HỒNG T